TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 73/2025/QĐST-HNGĐ	Vũng Liêm, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 435/2024/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Thị Thuý A** – sinh ngày: 15/6/1980.

Địa chỉ: ấp Ngã Phú, xã Hiếu Nhơn, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Đặng Văn Hoàng Th** - sinh ngày 07/10/1983.

Địa chỉ: ấp 1, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ tạm trú: ấp An Trung, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Thuý A và anh Đặng Văn Hoàng Th.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Bùi Thị Thuý A và anh Đặng Văn Hoàng Th thống nhất xác định anh chị không có con chung không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị Bùi Thị Thuý A và anh Đặng Văn Hoàng Th thống nhất tài sản chung gồm 06 (sáu) chỉ vàng 24k và 09 (chín) chỉ vàng 18k. Khi ly hôn chị Bùi Thị Thuý A và anh Đặng Văn Hoàng Th thống nhất chia phần chị Bùi Thị Thuý A 03 (ba) chỉ vàng 24k và 6,5 (sáu chỉ rưỡi) vàng 18k. Phần anh Đặng Văn Hoàng Th 03 (ba) chỉ vàng 24k và 03 (ba) vàng 18k. Hiện do chị Bùi Thị Thuý A đang quản lý nên buộc chị Bùi Thị Thuý A phải có trách nhiệm giao lại cho anh Đặng Văn Hoàng Th 03 (ba) chỉ vàng 24k và 03 (ba) vàng 18k.

- *Về nợ phải thu, phải trả*: Chị Bùi Thị Thuý A và anh Đặng Văn Hoàng Th thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm*:

+ Chị Bùi Thị Thuý A phải nộp 1.921.000đ (Một triệu chín trăm hai mươi mốt nghìn đồng) án phí chia tài sản chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số Nº 0009398 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V thu. Buộc chị Bùi Thị Thuý A phải nộp thêm số tiền 1.621.000đ (Một triệu sáu trăm hai mươi mốt nghìn đồng).

+ Anh Đặng Văn Hoàng Th tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm chục nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình và 1.282.000đ (Một triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng) án phí chia tài sản chung. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.847.000đ (Hai triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) theo biên lai số Nº 0009731 ngày 23/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Hoàn trả lại cho anh Đặng Văn Hoàng Th số tiền còn lại là 1.415.000đ (Một triệu bốn trăm mươi lăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Lanh